

Số: 105/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 145/2025/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp L, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp L, xã A, tỉnh Vĩnh Long với ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Ngọc T1 tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về nuôi con tên:* Nguyễn Ngọc Đăng K, sinh ngày 30/5/2017 hiện đang sống chung với bà T. Theo nguyện vọng của cháu K muốn được sống chung với bà T, bà T và ông T1 tự thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

+ bà Nguyễn Thị Kim T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Nguyễn Ngọc Đăng K, sinh ngày 30/5/2017, khi ly hôn.

+ ông Nguyễn Ngọc T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, bà T và ông T1 tự thỏa thuận như sau:* ông Nguyễn Ngọc T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Ngọc Đăng K, sinh ngày 30/5/2017, mức cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 28 tháng 10 năm 2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung của vợ chồng:* Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, do bà T và ông T1 không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- *Về số nợ phải thu, phải trả:* Tại phiên hòa giải, bà T và ông T1 không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003217, ngày 26/9/2025 do Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

- *Về án phí cấp dưỡng:* bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 11 – Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã;
- Các đương sự;

Thẩm phán

- *Lưu.*

Lê Thị Trúc Linh